TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG BÔNG** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2018/HSST
Ngày 21/11/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÔNG, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Văn Hồi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Rmah In (Ama Ka); Bà H' Rin Niê

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Tấn Duy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Bông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Bông xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 15/2018/HSST ngày 01 tháng 11 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2017/HSST-QĐ ngày 07 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo.

Họ và tên: Huỳnh Thị Thùy D**,** sinh ngày 10 tháng 5 năm 1974 tại Đà Nẵng; Nơi cư trú: Tổ dân phố M, thị trấn K, huyện B, tỉnh Đắk Lắk; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 3/12; Tiền án - Tiền sự: Không; Con ông Huỳnh L (đã chết) và con bà Nguyễn Thị P (đã chết). Bị cáo có chồng là Nguyễn Văn C - sinh năm 1971; Bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2012. Hiện nay chồng, con của bị cáo đang làm ăn sinh sống tại tổ dân phố M, thị trấn K, huyện B, Đắk Lắk. Ngày 28/8/2018 bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Bông tạm giữ đến ngày 31/8/2018 thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Trần Văn D1, Sinh năm 1986; Địa chỉ: Tổ dân phố N, thị trấn K, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

- Bà Nguyễn Thị D2, sinh năm 1973; Địa chỉ: Tổ dân phố M, thị trấn K, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

- Bà Lê Thị H, sinh năm 1970

- Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1974

- Ông Phạm Hùng T, sinh năm 1956

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố M, thị trấn K, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

(Đều vắng mặt – có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ 50 phút ngày 28/8/2018, Nguyễn Văn Tr (không rõ nhân thân lai lịch) đến nhà bà Huỳnh Thị Thùy D ở Tổ dân phố M, thị trấn K, huyện B để ghi số đề với nội dung 36 – 08x2 với số tiền 86.000 đồng. Tr đưa cho D một tờ mệnh giá 200.000 đồng, khi D đang trả tiền thừa lại cho Tr thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Bông bắt quả tang và đã thu giữ 07 tờ tịch ghi các con số đề, 01 điện thoại di động, 03 cây bút, 20 tờ giấy trắng có kích thước 15cm x10 cm để phục vụ cho việc ghi số đề và thu giữ trên người D số tiền 8.050.000 đồng (tám triệu không trăm năm mươi nghìn đồng).

Quá trình điều tra, Huỳnh Thị Thùy D khai đã nhận ghi số đề từ các con đề bằng hình thức ghi trực tiếp và gọi điện thoại di động, nhắn tin theo kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Đắk Lắk và kết quả xổ số miền Bắc với cách thức đánh và tỷ lệ thắng thua như sau:

Đối với xổ số kiến thiết miền Trung: đánh bao lô cứ 1 điểm (1.000 đồng) thì thu 13.000 đồng, nếu trúng thì được 70.000 đồng; đánh đầu đuôi cứ 1 điểm (1.000 đồng) đầu, 1 điểm (1.000 đồng) đuôi thì thu 2.000 đồng, nếu trúng đầu hoặc đuôi thì được 70.000 đồng và trúng cả đầu và đuôi thì được 140.000 đồng.

Đối với xổ số kiến thiết miền Bắc: Đánh bao lô 1 điểm (1.000 đồng) thì thu 21.000 đồng, nếu trúng thì được 72.000 đồng; đánh xiên 2 số cứ 1 điểm (1.000 đồng) thì thu 42.000 đồng, nếu trúng thì được 600.000 đồng.

Trong ngày 28/8/2018, Huỳnh Thị Thùy D đã nhận ghi số đề cụ thể như sau: Trần Văn D1, sinh năm 1986 trú tại tổ dân phố N, thị trấn K, huyện B sử dụng số điện thoại 09878232xx nhắn tin đến số điện thoại 09786657xx của D1, đánh bao lô

theo kết quả xổ số Đắk Lắk ghi các con số 01 x 50 thành tiền 650.000 đồng và 49 x 50 thành tiền 650.000 đồng; tổng số tiền đánh đề là 1.300.000 đồng (Một triệu ba trăm nghìn đồng).

Nguyễn Thị D2, sinh năm 1973 trú tại tổ dân phố M, thị trấn K, huyện B, sử dụng số điện thoại 09668972xx nhắn tin đến số điện thoại 09786657xx của Huỳnh Thị Thùy D, đánh bao lô và đầu, đuôi theo kết quả xổ số Đắk Lắk ghi các con số 10 x 5 thành tiền 65.000 đồng; 46 x 5 thành tiền 65.000 đồng; 52 x 5 thành tiền 65.000 đồng; 31 x 5 thành tiền 65.000 đồng; 76 x 5 thành tiền 65.000 đồng; 90 x 5 thành tiền 65.000 đồng; 32 x 5 thành tiền 65.000 đồng. Đánh đầu đuôi ghi các số 3 – 32 – 5 thành tiền 11.000 đồng; 6 – 46 – 5 thành tiền 11.000 đồng. Tổng số tiền đánh đề của D2 là 477.000 đồng (Bốn trăm bảy mươi bảy nghìn đồng)

Phạm Hùng T, sinh năm 1959; trú tại tổ dân phố M, thị trấn K, huyện B, sử dụng số điện thoại 09744370xx gọi đến số điện thoại 09412031xx của D, đánh bao lô theo kết quả xổ số Đắk Lắk các con số 32 x 5 thành tiền 65.000 đồng; 47 x 5 thành tiền 65.000 đồng; 52 x 5 thành tiền 65.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 195.000 đồng (Một trăm chín mươi lăm nghìn đồng).

Lê Thị H, sinh năm 1970; trú tại tổ dân phố M, thị trấn K, huyện B, sử dụng số điện thoại 09144599xx của Nguyễn Thị N, gọi điện đến số điện thoại 09412031xx của D, đánh số đề, đầu, đuôi theo kết quả xổ số Đắk Lắk ghi các con số 48 đầu 100.000 đồng; 42 đuôi 100.000 đồng. Tổng số tiền đánh đề là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Người tên Th (không xác định họ, địa chỉ), gọi điện đến Huỳnh Thị Thùy D, đánh số đầu, đuôi và đánh bao lô theo kết quả xổ số Đắk Lắk ghi các con số cụ thể 6 – 72 – 30 thành tiền 36.000 đồng, 12 – 32 – 10 thành tiền 22.000 đồng; 12 – 04 – 10 thành tiền 22.000 đồng; 12 – 52 – 10 thành tiền 22.000 đồng; 12 – 19 – 10 thành tiền 22.000 đồng; 22 - 18 - 22 thành tiền 44.000 đồng; 1 – 22 - 1 thành tiền 2000 đồng. Đánh bao lô 01 x 50 thành tiền 650.000 đồng; 57 x 50 thành tiền 650.000 đồng; 75 x 10 thành tiền 130.000 đồng; 18 x 30 thành tiền 390.000 đồng; 22 x 10 thành tiền 130.000 đồng; 46 x 20 thành tiền 260.000 đồng; 03 x 20 thành tiền 260.000 đồng; 32 x 10 thành tiền 130.000 đồng; 72 x 10 thành tiền 130.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc dưới hình thức ghi số đề của Th là 3.513.000 đồng (ba triệu năm trăm mười ba nghìn đồng).

Bên cạnh đó có một số người không rõ nhân thân đến nhà Huỳnh Thị Thùy D, đánh bao lô theo kết quả xổ số Đắk Lắk để đánh đề các con số cụ thể: 35 x 50 thành

tiền 650.000 đồng; 52 x 50 thành tiền 650.000 đồng; 39 x 5 thành tiền 65.000 đồng; 38 x 2 thành tiền 26.000 đồng; 74 x 5 thành tiền 65.000 đồng; 48 x 5 thành tiền 65.000 đồng; 00 x 5 thành tiền 65.000 đồng; 19 x 1 thành tiền 13.000 đồng; 25 x 1 thành tiền 13.000 đồng; 11 x 1 thành tiền 13.000 đồng; 76 x 1 thành tiền 13.000 đồng; 10 x 10 thành tiền 130.000 đồng; 47 x 5 thành tiền 65.000 đồng. Đánh đầu đuôi; 3 – 47 thành tiền 3000 đồng. Đánh bao lô 01 x 2 thành tiền 26.000 đồng. Đánh đầu, đuôi 1 - 10 – 0,5 thành tiền 1.500 đồng. Đánh bao lô 35 x 1,5 thành tiền 19.500 đồng; 47 x 1,5 thành tiền 19.500 đồng. Đánh đầu đuôi 1 - 35 – 1 thành tiền 2000 đồng. Đánh bao lô 32 x 1 thành tiền 13000 đồng. Đánh đầu đuôi; 2 – 52 – 2 thành tiền 4000 đồng; 2 – 32 – 2 thành tiền 4000 đồng. Tổng số tiền đánh đề là 2.010.500 đồng (Hai triệu không trăm năm mươi nghìn năm trăm đồng).

Đánh số đề theo kết quả xổ số miền bắc cụ thể 29 – 92 x 0,5 thành tiền 21.000 đồng; 29 – 31 x 0,5 thành tiền 21.000 đồng; 92 – 31 x 0,5 thành tiền 21.000 đồng. Tổng số tiền đánh đề là 63.000 đồng (sáu mươi ba nghìn đồng).

Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1995, trú tại thôn M, xã T, huyện B, đến nhà Huỳnh Thị Thùy D ghi số đề theo kết quả xổ số miền bắc: 36 – 08 x 2 thành tiền 86.000 đồng (tám mươi bốn nghìn đồng). (T do có thỏa thuận nên D tính tỷ lệ 1 điểm là 43.000 đồng)

Tổng số tiền Huỳnh Thị Thùy D nhận ghi số đề từ các con bạc theo kết quả xổ số Đắk Lắk và kết quả xổ số miền bắc trong ngày 28/8/2018 là 7.844.500 đồng (bảy triệu tám trăm bốn mươi bốn nghìn năm trăm đồng). Trong đó: Theo kết quả xổ số kiến thiết Đắk Lắk là 7.695.500 đồng và theo kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc là 149.000 đồng. Số tiền trên Huỳnh Thị Thùy D tự ăn thua với các con bạc.

Theo kết quả xổ số ngày 28/8/2018, Nguyễn Thị D2 trúng số đề theo kết quả xổ số kiến thiết Đắk Lắk là 10 x 5 (đánh bao lô) thành tiền 350.000 đồng; 90 x 5 thành tiền 350.000 đồng; 31 x 5 trúng 02 lô, thành tiền 700.000 đồng. Tổng số tiền D2 trúng đề là 1.400.000 đồng (một triệu bốn trăm nghìn đồng) và một người (không xác định họ tên, địa chỉ) trực tiếp đến nhà Huỳnh Thị Thùy D đánh và trúng số 10 x 10 thành tiền 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng). Tổng số tiền trúng số đề theo kết quả số xố kiến thiết tỉnh Đắk Lắk ngày 28/8/2018 là 2.100.000 đồng (Hai triệu một trăm nghìn đồng).

Như vậy, tổng số tiền Huỳnh Thị Thùy D ghi số đề và số tiền trúng số đề trong ngày 28/8/2018 theo kết quả xổ số kiến thiết Đắk Lắk là 9.795.500 đồng (Chín triệu bảy trăm chín mươi lăm nghìn năm trăm đồng) và theo kết quả xổ số kiến thiết

miền Bắc là 149.000 đồng (một trăm bốn mươi chín nghìn đồng). Quá trình điều tra Huỳnh Thị Thùy D đã tự nguyện giao nộp số tiền trúng số đề 2.100.000 đồng (Hai triệu một trăm nghìn đồng).

Về vật chứng của vụ án thu giữ được:

- 07 tờ tịch ghi các con số đề, 01 điện thoại di động, hiệu Masstel, màu xanh có sim số 0941203134 và 0978665780; 03 cây bút, 20 tờ giấy trắng có kích thước 15 cm x 10 cm và số tiền 8.050.000 đồng thì có 2.273.000 đồng là tiền thu được từ việc ghi số đề, còn 5.777.000 đồng là số tiền bán hàng của gia đình Huỳnh Thị Thùy D.

- 01 điện thoại di động hiệu Sam sung A5, màu trắng và sim điện thoại số 0914459996, điện thoại này Lê Thị H sử dụng gọi điện cho Huỳnh Thị Thùy D đánh số đề là điện thoại của Nguyễn Thị N. Việc Hương dùng điện thoại này để phục vụ việc đánh bạc thì Ngoan không biết.

- 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, màu đen có sim số 0987823227 và 1.300.000 đồng (Một triệu ba trăm nghìn đồng) tiền ghi số đề của Trần Văn D1.

- 872.000 đồng là tiền thu giữ của D2, H và T, cụ thể: 477.000 đồng (bốn trăm bảy mươi bảy nghìn đồng) là tiền ghi số đề của Nguyễn Thị D2, 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) là tiền ghi số đề của Lê Thị H và 195.000 đồng (một trăm chín mươi lăm nghìn đồng) tiền ghi số đề của Phạm Hùng T.

Tại bản cáo trạng số 14/CT - VKS ngày 31/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông đã truy tố bị cáo Huỳnh Thị Thùy D về tội: "*Đánh bạc*" theo quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông đã công bố tại phiên tòa.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố kết luận: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án. Kiểm sát viên đã phân tích đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Huỳnh Thị Thùy D về tội: "*Đánh bạc*" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị Thùy D phạm tội: "*Đánh bạc*".

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 (Bị cáo tự nguyện giao nộp số tiền 2.100.000 đồng là trúng đề của các con bạc trong ngày 28/8/2018) Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Thùy D từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân thị trấn K là nơi bị cáo thường trú, để giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Gia đình bị cáo đang gặp khó khăn về kinh tế, bản thân bị cáo bị bệnh tiểu đường và đang nuôi 03 người con, người con thứ nhất bị bệnh hen suyễn, người con thứ ba tên là Nguyễn Đàm Gia K – sinh năm 2012 bị khuyết tật, hàng tháng được hưởng tiền trợ cấp xã hội (có giấy tờ kèm theo và được chính quyền địa phương xác nhận) nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 sim số 0941203134 và 0978665780; 03 cây bút, 20 tờ giấy trắng có kích thước 15 cm x 10 cm thu giữ của Huỳnh Thị Thùy D; 01 sim số 0987823227 thu giữ của ông Trần Văn D1.

Thu giữ của bị cáo số tiền 8.050.000 đồng, quá trình điều tra xác định có 2.273.000 đồng là tiền thu được từ việc ghi số đề, còn 5.777.000 đồng là số tiền bán hàng của gia đình bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Đề nghị tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 2.273.000 đồng thu giữ của bị cáo; 872.000 đồng là tiền thu giữ của D2, H và T, cụ thể: 477.000 đồng là tiền ghi số đề của Nguyễn Thị D2, 200.000 đồng là tiền ghi số đề của Lê Thị H, 195.000 đồng tiền ghi số đề của Phạm Hùng T; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, màu đen và 1.300.000 đồng tiền ghi số đề thu giữ của Trần Văn D1; 01 điện thoại di động, hiệu Masstel, màu xanh của Huỳnh Thị Thùy D.

- Đề nghị trả lại cho bị cáo Huỳnh Thị Thùy D số tiền 5.777.000 đồng là số tiền bán hàng của gia đình bị cáo do không liên quan đến việc phạm tội.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Sam sung A5, màu trắng và sim điện thoại số 0914459996, điện thoại này Lê Thị H sử dụng gọi điện cho Huỳnh Thị Thùy D đánh số đề là điện thoại của Nguyễn Thị N. Việc H dùng điện thoại này để phục vụ việc đánh bạc thì N không biết. Do đó đề nghị trả lại 01 điện thoại di động

hiệu Sam sung A5, màu trắng và sim điện thoại số 0914459996 cho bà Nguyễn Thị N.

Đối với Trần Văn D1, tham gia đánh bạc với số tiền 1.300.000đ, Nguyễn Thị D2 tham gia đánh bạc với số tiền 447.000đ, Phạm Hùng T tham gia đánh bạc với số tiền 195.000đ, Lê Thị H tham gia đánh bạc với số tiền 200.000đ, Nguyễn Văn Tr tham gia đánh bạc với số tiền 86.000đ. Tuy nhiên quá trình điều tra Trần Văn D1, Nguyễn Thị D2, Phạm Hùng T, Lê Thị H chưa có tiền án, tiền sự về tội Đánh bạc cũng như không còn án tích. Do vậy hành vi của Trần Văn D1, Nguyễn Thị D2, Phạm Hùng T, Lê Thị H không cấu thành tội Đánh bạc theo quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Krông Bông đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Trần Văn D1, Nguyễn Thị D2, Phạm Hùng T, Lê Thị H. Còn Nguyễn Văn Tr, Th và một số đối tượng không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Krông Bông tiếp tục xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì; lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo để được ở nhà để chăm sóc con bị khuyết tật và chữa bệnh cho bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Bông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Do ý thức coi thường pháp luật về trật tự công cộng, lười lao động nhưng vẫn muốn có tiền để tiêu xài cá nhân nên vào lúc 17 giờ 50 phút ngày 28/8/2018, bị cáo Huỳnh Thị Thùy D nhận ghi số đề cho Nguyễn Văn Tr thì bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Krông Bông bắt quả tang và thu giữ 07 tờ tịch ghi các con số đề, 01 điện thoại di động, 03 cây bút, 20 tờ giấy trắng có kích thước 15cm x10 cm để phục vụ cho việc ghi số đề và thu giữ trên người bị cáo D số tiền 8.050.000 đồng và cũng trong ngày 28/8/2018, còn có các con bạc khác gồm:

Trần Văn D1, Nguyễn Thị D2, Phạm Hùng T, Lê Thị H, Th và một số người không rõ nhân thân, lai lịch đến nhà, gọi điện thoại và nhắn tin đến số điện thoại 09412031xx và số 09786657xx của bị cáo để đánh bạc dưới hình thức ghi số đề theo kết quả xổ số đài Đắk Lắk và miền bắc với tổng số tiền là 9.944.500đ. Trong đó có 2.100.000 đồng là tiền trúng đề của các con bạc.

Tổng số tiền bị cáo nhận ghi số đề từ các con bạc trong ngày 28/8/2018 là 7.844.500 đồng (bảy triệu tám trăm bốn mươi bốn nghìn năm trăm đồng). Trong đó: Theo kết quả xổ số kiến thiết Đắk Lắk là 7.695.500 đồng và theo kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc là 149.000 đồng. Bị cáo là người đã bỏ tiền ra để đánh bạc, sau khi ghi cụ thể các con số ra tờ giấy cùng với số tiền cụ thể đánh từng con số, sau khi có kết quả xổ số kiến thiết đài Đắk Lắk và miền bắc trong ngày 28/8/2018, bị cáo tự ăn thua với các con bạc.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên toà là hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác cũng như toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được và đánh giá tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn thực tế khách quan. Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở pháp lý để khẳng định hành vi của bị cáo Huỳnh Thị Thùy D đã phạm vào tội: "*Đánh bạc*" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3] Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, quy định:

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc đưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt hành chính về hành vi này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[4] Bị cáo Huỳnh Thị Thùy D là người công dân có đầy đủ năng lực để điều khiển và nhận thức hành vi Đánh bạc là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội. Tuy nhiên bị cáo không lo lao động để có thu nhập cho bản thân và gia đình mà với bản tính ham mê cờ bạc, muốn có tiền tiêu xài nhanh chóng mà không phải bỏ công sức của mình ra, bị cáo đã bất chấp pháp luật để đánh bạc dưới hình thức số đề, kích thích lòng tham cho người khác, bất chấp hậu quả, thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Đây cũng là nguyên nhân phát sinh ra các loại tội phạm khác như Trộm cắp, Cướp giật, Cho vay nặng lãi... là nguyên nhân dẫn đến các gia đình phát sinh mâu

thuẫn, hạnh phúc gia đình tan vỡ… Hành vi của bị cáo đã thực hiện là cố ý, do đó xử lý bằng biện pháp hình sự đối với bị cáo là cần thiết và đúng quy định của pháp luật. Hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm tương xứng với tính chất mức độ và vai trò của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, đồng thời giáo dục răn đe trong toàn xã hội về tệ nạn cờ bạc nói chung và nhằm giữ nghiêm trật tự an toàn xã hội. Nên buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[5] Về tình tiết tăng nặng: không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải, bị cáo có trình độ văn hóa thấp (3/12) nên nhận thức về phạm luật còn hạn chế, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là lao động chính trong gia đình, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn và là người phụ nữ đang nuôi 03 người con. Bị cáo tự nguyện giao nộp số tiền 2.100.000 đồng là tiền trúng đề của các con bạc trong ngày 28/8/2018. Với những phân tích và nhận định trên, cũng như xét thái độ hoàn cảnh của bị cáo, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt của bản án để thể hiện chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta. Xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo tự cải tạo bản thân tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền địa phương, gia đình và xã hội cũng đủ giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Gia đình bị cáo đang gặp khó khăn về kinh tế, bản thân bị cáo bị bệnh tiểu đường và đang nuôi 03 người con, người con thứ nhất bị bệnh hen suyễn, người con thứ ba tên là Nguyễn Đàm Gia K – sinh năm 2012 bị khuyết tật, hàng tháng được hưởng tiền trợ cấp xã hội (có giấy tờ kèm theo và được chính quyền địa phương xác nhận) nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Đối với Trần Văn D1, tham gia đánh bạc với số tiền 1.300.000đ, Nguyễn Thị D2 tham gia đánh bạc với số tiền 447.000đ, Phạm Hùng T tham gia đánh bạc với số tiền 195.000đ, Lê Thị H tham gia đánh bạc với số tiền 200.000đ, Nguyễn Văn Tr tham gia đánh bạc với số tiền 86.000đ. Tuy nhiên quá trình điều tra Trần Văn D1, Nguyễn Thị D2, Phạm Hùng T, Lê Thị H chưa có tiền án, tiền sự về tội Đánh bạc cũng như không còn án tích. Do vậy hành vi của Trần Văn D1, Nguyễn Thị D2, Phạm Hùng T, Lê Thị H không cấu thành tội Đánh bạc theo quy định tại

Điều 321 Bộ luật hình sự. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Krông Bông đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Trần Văn D1, Nguyễn Thị D2, Phạm Hùng T, Lê Thị H bằng hình thức phạt tiền, mỗi người bị xử phạt 500.000 đồng và đều đã nộp tiền xong. Còn Nguyễn Văn Tr, Th và một số đối tượng không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Krông Bông tiếp tục xác minh làm rõ sẽ xử lý sau. HĐXX không đặt ra để xem xét xử lý gì thêm.

[9] Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Văn D1, Nguyễn Thị D2, Phạm Hùng T, Lê Thị H đều có đơn xin xét xử vắng mặt và không ai có yêu cầu gì nên không đặt ra để giải quyết. Bà Nguyễn Thị N có đơn xin xét xử vắng mặt và đồng thời yêu cầu HĐXX xem xét trả lại chiếc di động hiệu Sam sung A5, màu trắng và sim điện thoại số 0914459996, do bà Lê Thị H tự ý sử dụng gọi cho bị cáo D để đánh số đề mà N không biết.

[10] Về vật chứng của vụ án:

- 01 sim số 0941203134 và 01 sim số 0978665780; 03 cây bút, 20 tờ giấy trắng có kích thước 15 cm x 10 cm và 01 sim số 0987823227, do con bạc và bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 2.273.000 đồng là tiền thu được từ việc ghi số đề của bị cáo và 2.100.00 đồng là tiền trúng đề do bị cáo tự nguyện giao nộp; 2.172.000 đồng là tiền ghi số đề của D2, H, T và D1 giao nộp. Trong đó: 477.000 đồng của Nguyễn Thị D2, 200.000 đồng của Lê Thị H, 195.000 đồng của Phạm Hùng T; 1.300.000 đồng của Trần Văn D1; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, màu đen thu giữ của ông Trần Văn D1; 01 điện thoại di động, hiệu Masstel, màu xanh thu giữ của bị cáo D. Tiền và 02 chiếc điện thoại di động là tài sản các con bạc và bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Số tiền 5.777.000 đồng là tiền của gia đình bị cáo có được từ việc buôn bán, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Huỳnh Thị Thùy D.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Sam sung A5, màu trắng và sim điện thoại số 09144599xx, điện thoại này Lê Thị H sử dụng gọi điện cho Huỳnh Thị Thùy D đánh số đề là điện thoại của Nguyễn Thị N. Việc H dùng điện thoại này để phục vụ việc đánh bạc thì N không biết. Do đó cần trả lại cho bà Nguyễn Thị N là chủ sở hữu hợp pháp.

[11] Xét thấy quan điểm đường lối xử lý vụ án và đề nghị mức hình phạt của Kiểm sát viên giữ quyền công tố là đầy đủ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật nên HĐXX cần chấp nhận.

[12] Về án phí: bị cáo phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị Thùy D phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Thùy D 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời gian thử thách giao bị cáo Huỳnh Thị Thùy D cho Ủy ban nhân dân thị trấn K, huyện B, tỉnh Đắk Lắk là nơi bị cáo thường trú, để giám sát và giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

[2] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 sim số 09412031xx và 01 sim số 09786657xx; 03 cây bút, 20 tờ giấy trắng có kích thước 15 cm x 10 cm và 01 sim số 0987823227, do con bạc và bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước tiền và các tài sản mà con bạc và bị cáo sử dụng đánh bạc và làm công cụ, phương tiện phạm tội:

+ Số tiền 2.273.000 đồng *(Hai triệu hai trăm bảy mươi ba nghìn đồng)* là tiền thu được từ việc ghi số đề của bị cáo và 2.100.000 đồng *(Hai triệu một trăm nghìn đồng)* là tiền trúng số đề do bị cáo tự nguyện giao nộp;

+ Số tiền 2.172.000 đồng *(Hai triệu một trăm bảy mươi hai nghìn đồng)* là tiền ghi số đề của D2, H, T và D1 giao nộp. Trong đó: 477.000 đồng của Nguyễn Thị D2, 200.000 đồng của Lê Thị H, 195.000 đồng của Phạm Hùng T, 1.300.000 đồng của Trần Văn D1.

+ 02 chiếc điện thoại di động: 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, màu đen thu của ông Trần Văn D1; 01 điện thoại di động, hiệu Masstel, màu xanh thu của bị cáo Huỳnh Thị Thùy D.

- Trả lại cho Huỳnh Thị Thùy D số tiền 5.777.000 đồng *(Năm triệu bảy trăm bảy mươi bảy nghìn đồng)* là tiền của gia đình Huỳnh Thị Thùy D có được từ việc buôn bán, không liên quan đến việc phạm tội.

- Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Sam sung A5, màu trắng và sim điện thoại số 09144599xx cho bà Nguyễn Thị N là chủ sở hữu hợp pháp. Do bà H sử dụng làm phương tiện đánh bạc mà bà N không biết.

Vật chứng đã được giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Bông theo biên bản giao nhận vật chứng và biên lai thu tiền số 0002625 ngày 07/11/2018.

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Huỳnh Thị Thùy D phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Vụ GĐ kiểm tra I – TAND Tối cao;
- Sở Tư pháp Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Bông;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Đắk Lắk;
- CA huyện Krông Bông;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THA DS;
- Bị cáo; Bị hại; Người liên quan;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Văn Hồi